

Bản án số: 158/2017/HSST
Ngày: 08/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Túy Phụng – Cán bộ hưu trí;

- Ông Thái Văn Trung – Phó Trưởng phòng Giáo dục và
đào tạo thị xã Thuận An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Bà Phạm Thị Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 tại Kiên Giang; HKTT: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; con bà Phạm Thị N, sinh năm 1970, không rõ tên cha. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2016 cho đến nay. Có mặt.

Người bị hại: Ông Trần Văn L, sinh ngày 22/7/1999. Trú tại: Xóm 2, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Vợ chồng ông Trần Văn V, sinh năm 1966, bà Lại Thị P, sinh năm 1975 cùng trú tại: Xóm 2, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (là cha mẹ của bị hại). Ông V, bà P cùng ủy quyền cho ông Đỗ Xuân T, sinh năm 1980; trú tại: Xóm 2, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/10/2016). Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hiền L, sinh năm 1998; trú tại: 57 tổ 2, ấp Đ2, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn S thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/9/2016, đối tượng D (không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô biển số 70K1 – 287.43 chở bị cáo S đến khu vực khu phố P, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản cướp giật. Khi phát hiện ông Trần Văn L đang ngồi bấm điện thoại trước dãy trọ ở địa chỉ 32/22 khu phố P thì D chạy xe áp sát ông L, S dùng tay phải giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu nâu trắng kèm theo 01 dây tai nghe màu trắng của ông L nhưng do vướng dây tai nghe nên điện thoại bị rớt xuống đường; ông L truy hô nên D và S bỏ chạy được một đoạn thì xe bị va quẹt với người đi đường làm cả hai ngã xuống đường, D bỏ chạy thoát còn S bị người dân bắt giữ. Theo Biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá ngày 28/9/2016 xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu nâu trắng bao gồm cả tai nghe có giá trị 1.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 141/QĐ/KSĐT ngày 01/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lời khai của người bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/9/2016, tại địa chỉ 32/22 khu phố P, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn S cùng đồng phạm sử dụng phương tiện nguy hiểm là chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người bị hại Trần Văn L là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu nâu trắng kèm theo dây tai nghe. Theo Biên bản định giá tài sản ngày 28/9/2016 của Hội đồng định giá thị xã Thuận An xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.800.000 đồng. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng thủ đoạn nguy hiểm nhằm cướp giật tài sản của người bị hại là vi phạm pháp

luật Hình sự nhưng vì tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, phải xét xử mức án nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại được quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi không còn nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đồng phạm D hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra khẳng định tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ khởi tố, giải quyết theo quy định của pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu nâu trắng kèm theo dây tai nghe là tài sản của người bị hại Trần Văn L. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô Wave RSX biển số 70K1 – 287.43 thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định xe của ông Lê Hiền L. Xe này hiện đang là vật chứng trong vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” xảy ra trên địa bàn thị xã B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã bàn giao chiếc xe cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B thụ lý giải quyết là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ trong vụ án, được bị cáo S sử dụng để liên lạc với đồng phạm D bàn bạc nhau đi cướp giật, được xác định là phương tiện thực hiện tội phạm nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 136; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2016.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

(theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2017)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người bị hại, liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Vương